

UBND TỈNH NINH BÌNH
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SNN-VP

Ninh Bình, ngày tháng năm 2024

V/v cung cấp thông tin TTHC
thuộc thẩm quyền giải quyết của
Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Kính gửi: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Ninh Bình

Thực hiện Quyết định số 711/QĐ-UBND ngày 23/8/2024 của UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ thuộc lĩnh vực quản lý giá thuộc chức năng quản lý của Sở Tài Chính, thẩm quyền giải quyết của các Sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Quyết định số 808/QĐ-UBND ngày 26/9/2024 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Ninh Bình (*Quyết định số 808/QĐ-UBND ngày 26/9/2024*).

Để thực hiện công khai, minh bạch cho tổ chức, cá nhân và phục vụ công tác quản lý, theo dõi tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Ninh Bình, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cung cấp thông tin thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Ninh Bình như sau:

1. Sở đã đơn đốc Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn triển khai thực hiện Quyết định số 800/QĐ-UBND ngày 26/9/2024 của UBND tỉnh (*tại Văn bản số 2781/SNN-VP ngày 04/10/2024 về việc triển khai thực hiện Quyết định số 808/QĐ-UBND ngày 26/9/2024 của UBND tỉnh Ninh Bình*).

2. Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn thuộc Sở đã phối hợp với VNPT Ninh Bình cập nhật Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*được ban hành tại Quyết định số 808/QĐ-UBND*) trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh.

(*Gửi kèm Phụ lục - Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính; Văn bản số 2781/SNN-VP ngày 04/10/2024*).

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trân trọng gửi tới Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh theo dõi, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trang TTĐT của Sở;
- Cán bộ của Sở làm việc tại TTPVHCC tỉnh;
- Lưu: VT, VP.

VTM

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thanh Bình

Phụ lục**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH****THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH NINH BÌNH***(Kèm theo Văn bản số /SNN-VP ngày / /2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Ninh Bình)***I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH**

1. Tên thủ tục hành chính: Điều chỉnh giá hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân
Mã số TTHC: 1.012744. H42

Trường hợp giá cụ thể nước sạch sinh hoạt tại khu vực nông thôn trên địa bàn tỉnh thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Tổng thời gian giải quyết TTHC theo quy định: 60 ngày làm việc x 08 giờ = 480 giờ làm việc.

Trường hợp phức tạp, thời gian giải quyết TTHC theo quy định tối đa: 90 ngày làm việc x 08 giờ = 720 giờ làm việc.

- Thời gian cắt giảm: 0 giờ.

- Thời gian sau cắt giảm: 720 giờ làm việc.

- Dịch vụ công trực tuyến: Toàn trình.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung thực hiện	Thời gian Tối đa 720 giờ	Biểu mẫu/ Kết quả
<i>Bước 1</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	1. Tiếp nhận hồ sơ trực tuyến hoặc trực tiếp, kiểm tra, hướng dẫn (nếu hồ sơ không đạt yêu cầu thì hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung theo đúng quy định 01 lần duy nhất). 2. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, quét (scan) và cập nhật, lưu trữ hồ sơ vào phần mềm và chuyển về Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn. In phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả giao cho tổ chức, cá nhân. 3. In phiếu bàn giao hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công về Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông	04 giờ	Mẫu 01,02,03, 04,05,06

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung thực hiện	Thời gian Tối đa 720 giờ	Biểu mẫu/ Kết quả
			thôn (Phòng Kỹ thuật - Xét nghiệm nước).		
<i>Bước 2</i>	Phòng Kỹ thuật - Xét nghiệm nước	Trưởng phòng	Trưởng phòng phân công chuyên viên phòng xử lý	04 giờ	Mẫu 04, 05
<i>Bước 3</i>	Phòng Kỹ thuật - Xét nghiệm nước	Chuyên viên	<p>1. Xem xét hồ sơ, thẩm định, xây dựng báo cáo thẩm định và dự thảo tờ trình, dự thảo quyết định phê duyệt giá cụ thể đối với nước sạch sinh hoạt tại khu vực nông thôn trên địa bàn tỉnh.</p> <p>2. Tham mưu văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan kèm theo bản sao hồ sơ.</p> <p>3. Sau khi nhận được ý kiến tham gia của các cơ quan có liên quan, chuyên viên phụ trách:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng hợp ý kiến, hoàn thiện hồ sơ thẩm định - Trình lãnh đạo phòng xem xét <p>* Chọn chuyển bước 5</p> <p>* Trường hợp phức tạp, chuyển tiếp bước 4.</p>	200 giờ	Mẫu 02,04,05
<i>Bước 4</i>	Phòng Kỹ thuật - Xét nghiệm nước	Chuyên viên	<p>Trường hợp phức tạp, thời gian tối đa để thẩm định được tính bổ sung tối đa 30 ngày</p> <p>Tiếp tục tham mưu giải quyết hồ sơ.</p>	240 giờ	Mẫu 02,04,05
<i>Bước 5</i>	Phòng Kỹ thuật - Xét nghiệm nước	Trưởng phòng	Xem xét trình Lãnh đạo Trung tâm.	04 giờ	Mẫu 04, 05
<i>Bước 6</i>	Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn	Lãnh đạo Trung tâm	Báo cáo Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	08 giờ	Mẫu 04,05

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung thực hiện	Thời gian Tối đa 720 giờ	Biểu mẫu/ Kết quả
<i>Bước 7</i>	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lãnh đạo Sở	Xem xét, ký duyệt báo cáo thẩm định và tờ trình (ký số), trình UBND tỉnh; Chuyển cho bộ phận văn thư.	16 giờ	Mẫu 04,05
<i>Bước 8</i>	Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Văn thư	1. Vào số văn bản, lưu hồ sơ và xác nhận trên phần mềm. 2. Gửi hồ sơ, tờ trình liên thông tới VP UBND tỉnh.	04 giờ	Mẫu 04,05
<i>Bước 9</i>	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	1. Tiếp nhận hồ sơ, phân loại, trình lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt. 2. Chuyển hồ sơ cho bộ phận Văn thư VP UBND tỉnh vào số văn bản, lưu hồ sơ. Gửi kết quả tới Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	236 giờ	Mẫu 04,05
<i>Bước 10</i>	Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Văn thư	1. Báo cáo Lãnh đạo Sở. 2. Gửi kết quả tới Trung tâm Phục vụ hành chính công.	04 giờ	Mẫu 04,05
<i>Bước 11</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ hành chính công thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Kết thúc trên phần mềm		Mẫu 04,05,06